VỀ NHỮNG KÝ TỰ CHỮ HÁN TRÊN CÁC BÃI ĐÁ CÓ HÌNH KHẮC CỔ Ở ĐỒNG VĂN (HÀ GIANG) VÀ SA PA (LÀO CAI)

TRÌNH NĂNG CHUNG[*] , NGUYỄN THỊ THUYẾT[**]

Dựa vào những tư liệu hiện có về các bãi đá có hình khắc cổ (bãi đá cổ) ở khu vực miền núi phía Bắc (Lào Cai, Hà Giang, Sơn La, Yên Bái, Hòa Bình), chúng ta được biết có 2 khu di tích có hình khắc ký tự chữ viết, đó là bãi đá cổ Sa Pa (Lào Cai) và bãi đá cổ Đồng Văn (Hà Giang).

Bài viết này muốn đề cập đến những hình khắc ký tự chữ Hán trên các bãi đá cổ Sa Pa và Đồng Văn và những vấn đề liên quan.

Trước hết chúng tôi muốn giới thiệu hình khắc chữ Hán ở bãi đá cổ Đồng Văn, Hà Giang. Đây là tài liệu do chúng tôi mới phát hiện vào tháng 9 năm 2024.

1. Ký tự chữ Hán trên bãi đá có hình khắc cổ ở Hố Quáng Phìn, Đồng Văn và những vấn đề liên quan

1.1. Bãi đá cổ và ký tự chữ Hán

Trong hai mùa điền dã khảo sát khảo cổ học ở Hà Giang vào năm 2013 và 2024, cán bộ Viện Khảo cổ học, Hội Khảo cổ học và Ban Quản lý Công viên Địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn đã phát hiện bãi đá có hình khắc cổ tại địa phận mỏ Vonfram nằm gần trung tâm xã Hố Quáng Phìn, huyện Đồng Văn, cách đường biên giới Việt - Trung khoảng hơn 20km về phía nam. Bãi đá cổ có tọa độ địa lý: $23^0$8’47’’ vĩ Bắc, $105^0$14’39” kinh Đông.

Địa hình nơi đây là những dải núi đất cao xen kẽ những thung lũng lớn nhỏ. Hiện tại, trên bề mặt những dãy núi đó còn lại rất ít rừng, do tập quán canh tác của cư dân hiện tại chủ yếu là người Mông. Tại dãy núi không tên cách trung tâm mỏ Vonfram khoảng 1,5km về phía tây bắc, có ngọn núi với đỉnh cao 1.500m so với mực nước biển. Tại đây, trên gần đỉnh núi đã phát hiện được 7 tảng đá có hình chạm khắc nằm xen kẽ giữa hàng trăm tảng đá lớn nhỏ nổi trên bề mặt. Đợt khảo sát đầu tiên (cuối năm 2013) phát hiện được 5 di tích (Trình Năng Chung và nnk 2017: 84-86;), đợt thứ hai (tháng 9 năm 2024) phát hiện thêm 2 di tích (Trình Năng Chung và nnk 2024). Những tảng đá này thực chất là đá gốc trồi lên, loại đá cát kết, tương tự như loại đá có hình khắc ở thung lũng Mường Hoa, Sa Pa tỉnh Lào Cai. Tuy tập trung liền khoảnh, nhưng khoảng cách giữa 7 tảng đá có hình khắc không đều nhau, khoảng từ 10m đến gần 200m. Cả 7 tảng đá không có hình dáng xác định và kích thước không giống nhau. Có gần 130 hình chạm khắc được thực hiện trên 7 tảng đá này. Dựa

[*]Hội Khảo cổ học Việt Nam

[**]Trường Đại học mở Hà Nội

vào phương pháp phân loại hình thức những đồ án, họa tiết hình khắc, chúng tôi đã chia thành mấy nhóm sau:

- *Nhóm thứ nhất* là các dạng hình học như hình tròn, hình chữ nhật, hình vuông v.v.. Đây là cũng môtíp họa tiết giữ vai trò chủ thể.
- *Nhóm thứ hai* là những hình hồi văn hình tròn.
- *Nhóm thứ ba* là những vạch đục khắc song song.
- *Nhóm thứ tư* là những biểu tượng sinh thực khí nữ tính, với hình tam giác có rãnh dọc ở giữa.
- *Nhóm thứ năm* là hình người, được thể hiện trong tư thế đứng, hai tay giang ngang, hai chân đứng thẳng song song như chúng ta thường thấy trong các bích họa thời tiền sử.
- *Nhóm thứ sáu* ký tự chữ Hán.
- *Nhóm thứ bảy* là những hình khắc chưa xác định được hình dáng và ý nghĩa thể hiện.

Ở đây, chúng tôi trình bày có một trường hợp duy nhất, ký tự chữ Hán được khắc trên một tảng đá không lớn, có hình dáng giống con cóc đang ngồi, với bề mặt lưng hơi cong khum, lồi lõm. Trên bề mặt đá có 1 hình khắc hình sin dài khoảng 1,30m, chỉ có 2 lỗ vũm nhỏ đường kính 3,5cm, nằm xen lẫn họa tiết hình sin. Các rãnh đục có mặt cắt hình chữ U, sâu trung bình 1cm và rộng trung bình 1,5 - 2,0cm. Đáng chú ý là có một ký tự chữ Hán được khắc vào bên cạnh rìa phải của họa tiết hình sin. Mặc dù bề mặt đá bị phong hóa, bào mòn và nét đục khắc không còn sắc sảo, nhưng vẫn dễ dàng nhận biết được đó là chữ Toàn: 全 (*Hình 1, 2*).

Trong bài viết công bố tại Hội nghị Thông báo *Những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 2024*, chúng tôi dựa trên phong cách đục khắc và các kỹ thuật chi tiết để tạo hình, cho rằng hình khắc chữ viết đó là cùng thời điểm với những hình khắc trên khối đá, và có nhiều khả năng là nhóm chủ nhân tạo ra những hình khắc khác nhau trên bãi đá cổ ở Hố Quáng Phìn, Đồng Văn (Trình Năng Chung và nnk 2024).



Hình 1. **Họa tiết hình sin trên tảng đá**



Hình 2. **Chữ Toàn (全) trên tảng đá**

(Nguồn: Trình Năng Chung)

Chữ Toàn (全) theo *Từ điển Hán Việt* của Đào Duy Anh có mấy nghĩa sau: (1) Giữ cho trọn vẹn, (2) Trọn vẹn (3) Tóm quát cả (Đào Duy Anh 1996: 296). Theo Từ điển sách công cụ chữ Hán của Trần Văn Chánh, chữ Toàn (全) có mấy nghĩa sau: Giữ cho trọn vẹn, đông đủ, đầy đủ, tất cả, toàn bộ, hoàn chỉnh, họ Toàn (Trần Văn Chánh 2012).

Dựa vào bối cảnh cụ thể của toàn bộ khu di tích Hố Quáng Phìn, chúng tôi thấy 2 cách giải nghĩa: Giữ cho trọn vẹn và họ Toàn đều tiệm cận gần với thực tế. Về nghĩa "Giữ cho trọn vẹn" như bức thông điệp của những chủ nhân các hình khắc vẽ đó muốn gửi gắm cho cộng đồng, hoặc thế hệ mai sau cần phải bảo vệ giữ gìn những hình khắc đó. Về nghĩa "họ Toàn" thì có nhiều khả năng nhóm chủ nhân những hình khắc cổ trên đá mang họ Toàn, hoặc thủ lĩnh của họ mang họ Toàn.

1.2. Những vấn đề liên quan

Khi nghiên cứu để xác định tuổi của điểm di sản chạm khắc đá cổ Hố Quáng Phìn, Đồng Văn, qua so sánh về phong cách nghệ thuật, về môtip họa tiết, đồ án thể hiện và kỹ thuật tạo tác với các di sản chạm khắc đá cổ ở Xín Mần (Hà Giang), Mù Căng Chải (Yên Bái), Khe Hồ, huyện Bắc Yên (Sơn La), và Sa Pa, bước đầu chúng tôi cho rằng di sản chạm khắc đá cổ ở Đồng Văn có niên đại khoảng nửa đầu thiên niên kỷ I sau Công nguyên (Trình Năng Chung và nnk 2024). Chủ nhân của bãi đá cổ Đồng Văn có mối quan hệ về lịch sử và truyền thống văn hóa với cư dân cổ Sa Pa.

Đáng chú ý là sự xuất hiện đồ án ký tự chữ Hán ở địa điểm Đồng Văn có nhiều ý nghĩa, đặc biệt trong việc xác định niên đại của di tích. Theo chúng tôi, điều chắc chắn niên đại của di tích không thể thuộc vào thời đại đồ Đá, mà thuộc về thời kỳ muộn hơn, khi chữ Hán đã hoàn chỉnh và phổ biến trong xã hội Trung Quốc thời cổ đại (vào khoảng thế kỷ XIII Trước Công nguyên). Điều này có liên quan mật thiết đến vấn đề niên đại và chủ nhân di sản chạm khắc đá cổ ở Đồng Văn.

Dựa vào phương pháp điều tra, khảo sát dân tộc học và tài liệu lịch sử của khu vực, chúng tôi đưa ra những phác thảo ban đầu về chủ nhân các tác phẩm tạo hình trên đá ở Đồng Văn.

Một vấn đề quan trọng mà chúng tôi luôn tìm hiểu là xung quanh những di sản chạm khắc đá cổ ở Hà Giang có tồn tại những truyền thuyết liên quan không? Kết quả khảo sát dân tộc học trong vùng cho thấy không có truyền thuyết nào gắn với bãi đá cổ. Cư dân hiện tại sống ở khu vực ở Hố Quảng Phín, Đồng Văn là đồng bào Mông (98%), số còn lại (2%) là người Dao, người Lô Lô, người Giáy sống định canh với nền kinh tế nông nghiệp trồng lúa trên nương, chăn nuôi nhỏ và săn bắt, hái lượm. Tại địa phương trên, khi chúng tôi điều tra về tên địa danh các thửa ruộng, rừng cây, hang động, dòng suối..., thì thấy có hiện tượng pha trộn các ngữ tộc người khác nhau, điều này phản ánh đã có nhiều tộc người đã đến đây cư trú, tạo thành nhiều lớp trầm tích ngôn ngữ tộc người rất khó tách bạch. Theo sử sách, người Mông đến Đồng Văn, Hà Giang đông nhất vào thế kỷ XVII (Trường Lưu, Hùng Đình Quý 1996: 11), người Dao đến Đồng Văn theo nhiều đợt, chủ yếu vào khoảng thế kỷ XV-XVIII (Phạm Quang Hoan, Hùng Đình Quý (Cb) 1999: 21-22). Các dân tộc Lô Lô, Giáy mới chuyển từ nơi khác đến Hố Quáng Phìn vào khoảng đầu những năm 1980.

Bằng phương pháp phỏng vấn dân tộc học, các cụ lão niên cao tuổi ở địa phương cho biết, đã từ bao đời nay, sự tồn tại của bãi đá cổ với những hình khắc luôn là điều bí ẩn, họ không rõ những tảng đá có hình khắc đó có từ bao giờ. Hiện vẫn chưa tìm thấy mối dây liên hệ giữa đời sống của cư dân ở đây với những hình khắc bí ẩn trên những tảng đá. Như vậy, những tác phẩm trên đá ở đây đã bị chìm sâu vào trong quên lãng của ký ức dân gian vùng và vấn đề chủ nhân đích thực của những hình khắc trên vẫn còn là điều bí ẩn.

Hiện tại, chưa thể xác định được tộc thuộc chủ nhân các hình khắc ở Đồng Văn. Song một điều chắc chắn dòng nghệ thuật này là thuộc về một hoặc vài nhóm cư dân thiểu số, sống du canh, du cư nay đây, mai đó. Theo sử sách cho biết vào thời điểm trước sau Công nguyên, khu vực phía bắc Đông Dương giáp nam Trung Quốc hiện nay là một phần cương vực cư trú của khối người Bách Việt xưa. Đây là khu vực chứng kiến nhiều biến động xã hội đương thời. Lúc đó do sự thôn tính, bành trướng của các lãnh chúa phong kiến Hán tộc, các tộc người Bách Việt đã tiến hành nhiều cuộc thiên di lớn từ nam Trung Quốc xuống. Họ men theo các thung lũng, triền sông, tiến hành nhiều đợt, tỏa rộng xuống khu vực phía nam. Đặc biệt, vào khoảng từ thế kỷ thứ II đến thế kỷ IX do sức ép của các triều đình lớn ở phía bắc (Đông Hán, Tùy, Đường) gây nên những đột biến lớn về quốc gia - tộc người ở vùng nam Trung Quốc, đặc biệt ở các tỉnh Vân Nam, Quảng Tây, Quý Châu (Tưởng Bính Chiêu (Cb) 2005). Nhiều đợt di dân xuôi theo các dòng sông lớn như sông Hồng, sông Đà, sông Lô, sông Mê Kông... đã tạo ra một diện mạo dân cư mới ở bắc Đông Dương và Đông Nam Á cổ đại (Viện Dân tộc học 1978; Nguyễn Duy Thiệu 1997). Những tộc di dân phần lớn đã từng có thể chế xã hội thủ lĩnh đỉnh cao với nền tảng kinh tế chính là trồng lúa nước. Họ đã nắm vững các kỹ thuật luyện kim rèn sắt, kỹ thuật thủy lợi, chăn nuôi, trồng trọt. Điều đáng chú ý là trong những cộng đồng này, chế độ mẫu hệ vẫn được bảo lưu mạnh mẽ. Rất có thể là một vài nhóm tộc người nào đó trong khối Bách Việt đã tiến xuống cư trú vùng thung lũng Hố Quáng Phìn (Đồng Văn) và là chủ nhân của những di sản chạm khắc trên đá. Trong những nhóm tộc người này, chắc hẳn có những người đã được tiếp xúc với văn hóa Hán và ít nhiều biết chữ Hán.

2. Ký tự chữ Hán trên bãi đá có hình khắc cổ ở Sa Pa

Cho đến nay, trên khu Di sản bãi đá cổ Sa Pa đã có hơn 200 di tích - tảng đá có hình khắc cổ được phát hiện và nghiên cứu. Trong đó, có nhiều di tích mà ở đó xen lẫn giữa những hình khắc khác nhau là những hình khắc ký tự chữ viết. Ta thấy đa số là những hình chữ khắc mới đây bằng tiếng Việt, hoặc đôi chỗ bằng tiếng Anh do khách du lịch hoặc người dân khắc lên. Cũng có những dòng chữ được một số nhà nghiên cứu gọi là chữ "Khoa đẩu", một loại hình chữ Việt cổ (Lê Trọng Khánh 1986).

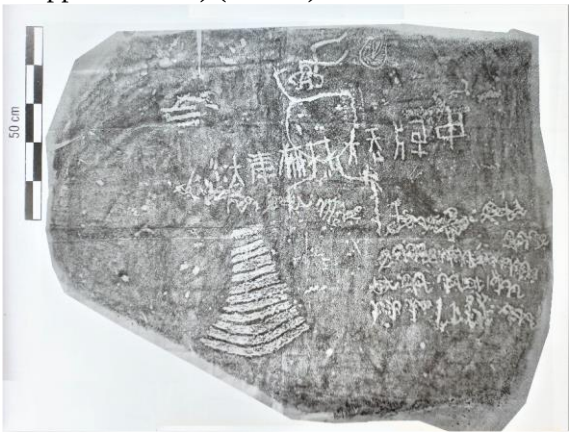


Hình 3. **Ký tự chữ Hán trên hòn đá ký hiệu HT 144**
Chụp lại theo sách: Bãi đá có hình khắc cổ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, (2012), tr.224.

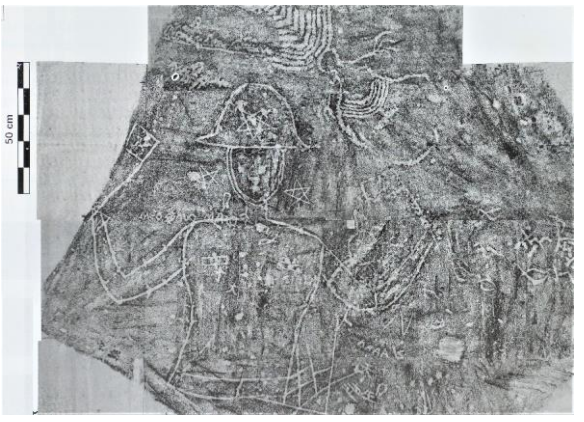
Về hình khắc chữ Hán, theo tác giả Philippe Le Failler trong công trình "Đá cổ Sa Pa - Bài nghiên cứu giới thiệu cuốn ca - ta - lốc về bãi đá có hình khắc cổ ở huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Việt Nam" đã cho chúng ta biết về những "bản khắc bí ẩn, một số giống như tập hợp các nét chữ Hán, số khác thể hiện bản chữ cần được xác định. Một số trong những bản khắc này lộ rõ nét trên lộ rõ nét trên bề mặt hòn đá HT 144, trên khu vực cột điện. Có một loạt 7 - 8 ký tự, theo cấu trúc của chữ Hán, nhưng sự sắp xếp những ký tự này không mang nghĩa đặc biệt nào. Có thể là chữ khắc chưa hoàn thiện hoặc sai, cũng có thể là những ký tự bị hỏng hoặc được khắc lại để phù hợp với với ngôn ngữ của một dân tộc riêng, điều này khiến chúng ta không biết được ý nghĩa của nó" (Le Failler, Philippe 2014: 72) (*Hình 3, 4*).

Ở đây chúng tôi hoàn toàn đồng ý với cách giải thích của tác giả về việc không hiểu được ý nghĩa những dòng chữ này, mặc dù có nhiều chữ riêng lẻ ta có thể nhận diện được như chữ 中 (trung) 天 (thiên) 有 (hữu) 大 (đại), những chữ xen kẽ còn lại chưa hoàn thiện hoặc sai.

Cũng theo TS. Philippe Le Failler chỉ dẫn, trên tảng đá mang ký hiệu HT158 ở Sa Pa có tranh vẽ lớn được thực hiện bằng dao, thể hiện anh bộ đội trong bộ quân phục, đầu đội mũ cối, tay cầm lá cờ tổ quốc có ngôi sao. Ở vị trí phía dưới khủy tay trái hình anh bộ đội, xen lẫn các hình khắc là những dòng chữ Hán khắc khá lộn xộn, đáng chú ý là: " các chữ này không phải là kết quả của nét khắc bằng dao. Ta có thể nhận biết các chữ 十 (thập), 生 (sinh), 天 (thiên) và cuối cùng cũng là một chữ không rõ lắm, gồm các nét dư thừa, có thể là chữ 主 (chủ, chúa)"(Le Failler, Philippe 2014: 72) (*Hình 5*).



Hình 4. **Ký tự chữ Hán trên hòn đá ký hiệu HT 144**
Chụp lại theo sách: Bãi đá có hình khắc cổ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, (2012), tr.223



Hình 5. **Bản dập ký tự chữ Hán trên hòn đá ký hiệu HT 158**
Chụp lại theo sách: Bãi đá có hình khắc cổ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, (2012), tr.252

Ta còn bắt gặp những bản khắc chữ Hán trên đá ở thung lũng Tả Phìn, đó là các nét khắc bằng dao hình chữ V rõ và sâu. Rất nhiều chữ Lý (李) được khắc đơn lẻ trên hòn đá có ký hiệu TP 02 (Le Failler, Philippe 2014: 71).

Từ những hình khắc hình chữ ở Sa Pa mà ngày nay chúng ta còn nhìn thấy, khiến chúng ta nhớ về câu chuyện thảo luận học thuật cách đây gần một thế kỷ. Năm 1925, khi nhà khảo cổ Goloubew V, người đầu tiên công bố bài nghiên cứu của ông về "Những khối đá chạm khắc ở vùng Sa Pa", người đồng nghiệp Léonard Aurousseau đã giúp Goloubew phục dựng và đọc ra cả một dòng chữ Hán (大 明 弘 治 三 年) *Đại Minh Hoằng Trị tam niên* trên một khối đá, tức là năm 1490 (Goloubew V 1925: 429). Vào năm 1938, nhà dân tộc học Paul Levy, đã công bố bài viết "Mối quan hệ giữa các hình khắc trên đá Sa Pa (Bắc Kỳ) và một vài dữ kiện dân tộc học và tiền sử", trong đó ông nhờ Trần Văn Giáp xem xét và không công nhận cách đọc hình chạm khắc thành các chữ Hán và niên đại Đại Minh Hoằng Trị như L. Aurousseau đã làm. Ông cho rằng các hình khắc này có từ thời tiền sử và chủ nhân của nó đến từ nước ngoài và liên tưởng một số hình khắc với hồ sơ về địa bạ và quang cảnh đô thị (Lévy P 1938: 37-49).

Đánh giá chung về những những ký tự chữ viết trên đá ở Sa Pa, PGS.TS Đỗ Văn Ninh cho rằng những cuộc đi điền dã lấy tư liệu nghiên cứu cũng đã khá nhiều lần và những ý kiến đã đề xuất cũng không phải quá ít, song dường như có ý kiến vẫn còn khiên cưỡng và chưa tiếp cận chân lý.

Các nhà nghiên cứu suy nghĩ về những biểu hiện chữ viết của nhiều lớp thời gian khác nhau mà sớm nhất là chữ viết đồ họa (pictogramme-chữ viết đồ họa thuộc tiền văn tự do GS. Lê Trọng Khánh đề xuất có niên đại thuộc văn hóa Gò Mun cách nay 3.000 năm. Trước Công nguyên), tiếp sau là những chữ viết ảnh hưởng chữ Hán từ nhạt tới đậm (Đỗ Văn Ninh 2006).

Tác giả Đỗ Văn Ninh cũng lưu ý chúng ta cần chú ý đến những tên địa danh như: Hoa là tên đặt cho mường (Mường Hoa), cho suối (Suối Hoa), cho ngòi (Ngòi Hoa). Hoa là biểu hiện chính cho cả địa bàn của những hòn đá có hình khắc (hoa văn chứ không phải hoa lá). Về ý nghĩa Hoa là gốc, là cổ, là biểu tượng, nói cách khác hình khắc trên đá ở đây là linh hồn của tất cả.

Con suối Hoa chảy dọc suốt mường từ tây - bắc xuống đông - nam, làng xã phân bố dọc hai bờ. Đầu ngòi có 2 chi lưu nhập lại thành 3 nhánh chỗ suối 3 nhánh này gọi là Sam Sà Hù. Đây là âm đọc của 3 chữ Hán "Tam chạc hà"- sông ba chạc.

Một loạt các địa danh trong thung lũng Mường Hoa rộng lớn khác như: Tên xã Lao Chải. Đó là từ Lão Trại, nghĩa là trại cũ. Cạnh đó có một xóm gọi là Lý Lao Chải, tức là Lý Lão trại: trại cũ của họ Lý. Hay như xã Sứ Pán. Đây là Sứ Phán là Thạch Bàn nghĩa là bàn bằng đá. Nếu gọi đủ là Hoa Sứ Pán, là âm địa phương của địa danh Hoa Thạch Bàn: bàn đá hoa (hòn đá có hình khắc), tức là những hòn đá có hình khắc. Chỉ một vài địa danh đã cho thấy rằng đây là địa danh của những tộc người đã ảnh hưởng văn hóa Hán dần tiến tới thống nhất văn tự với Hán. Họ từ phía Bắc dần di cư xuống phía Nam, vay mượn văn tự Hán, ngôn ngữ Hán đặt tên cho những miền đất mới (Đỗ Văn Ninh 2006).

Với một số tư liệu liên quan đến hình khắc chữ Hán trên các di tích đá cổ Sa Pa như đã trình bày trên cho thấy sự phức tạp và khó khăn của vấn đề khi ta muốn tìm hiểu niên đại và chủ nhân của những hình khắc trên những di tích chạm khắc đá ở Sa Pa.

Giống như trường hợp bãi đá cổ Đồng Văn, có thể có nhiều nhóm cư dân thuộc khối Bách Việt xưa, vào những thế kỷ đầu Công nguyên, từ vùng Nam Trung Quốc đã đế thung lũng Mường Hoa với rất nhiều đợt khác nhau, để lại những dấu ấn văn hóa của mình trên khu Di sản bãi đá cổ Sa Pa.

Để kết thúc bài viết, chúng tôi cần nói thêm về hiện trạng của những di tích đá cổ Sa Pa có ký tự chữ Hán. Năm 2017, tôi có dịp cùng sinh viên khoa Du Lịch trường Đại học Văn hóa Hà Nội đi khảo sát khu Di sản đá cổ Sa Pa. Tại xã Hầu Thào, nơi có di tích có khắc hình anh bộ đội (di tích ký hiệu HT158, tọa độ $22^0$18.810 vĩ Bắc, $103^0$53.338 kinh Đông theo sách *Bãi đá có hình khắc cổ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai*, 2012), thì những chữ Hán ở vị trí dưới khủy tay anh bộ đội đã bị mờ đi rất nhiều. Thậm chí so với bản dập năm 2006, chữ 十 (thập) dường như không còn nhận diện được, do mờ mất nét. Nguyên nhân chính là tác động của các yếu tố tự nhiên như quá trình phong hóa, nước mưa xói mòn. Gần đấy, di tích có ký hiệu HT144 cũng chung tình trạng như vậy. Do nằm ngay cạnh ven đường mòn, trẻ chăn trâu và người đi đường thường leo trèo lên tảng đá ngồi chơi, nghỉ khiến cho các hình khắc trong đó có chữ Hán và mấy dòng chữ "Khoa đẩu" (theo Lê Trọng Khánh) đã mờ đi nhiều. Đây là một thách thức lớn trong việc giữ gìn và bảo tồn nguyên trạng di sản. Nếu chúng ta không kịp thời có những giải pháp hữu hiệu để bảo tồn khu chạm khắc đá cổ, chẳng bao lâu nữa số phận của các di tích đá cổ sẽ ra sao trước nguy cơ bị tàn phá của thiên nhiên và cả con người.

Tạm kết

Trong số 5 địa phương có những tài lệu khảo cổ học về các bãi đá có hình khắc cổ (bãi đá cổ) ở khu vực miền núi phía Bắc nước ta (Lào Cai, Hà Giang, Sơn La, Yên Bái, Hòa Bình), có 2 khu di tích có hình khắc ký tự chữ viết, đó là bãi đá cổ Sa Pa (Lào Cai) và bãi đá cổ Đồng Văn (Hà Giang).

Những hình khắc chữ Hán là một bộ phận hữu cơ, quan trọng trong những đồ án, họa tiết được thể hiện trên bãi đá cổ ở Đồng Văn và Sa Pa, chúng góp phần quan trọng trong việc nghiên cứu niên đại và chủ nhân của các bãi đá cổ.

Những chữ Hán được khắc trên bãi đá cổ Đồng Văn có thể được tạo vào những thế kỷ đầu Công nguyên. Trên bãi đá cổ Sa Pa, những hình chữ Hán có thể được khắc tạo vào nhiều thời kỳ lịch sử khác nhau trong phạm vi thiên niên kỷ I.

Chủ nhân của bãi đá cổ Đồng Văn có mối quan hệ về lịch sử và truyền thống văn hóa với cư dân cổ Sa Pa. Họ có thể là một số nhóm cư dân thuộc khối Bách Việt xưa, vào những thế kỷ đầu Công nguyên, từ vùng nam Trung Quốc đã đến Đồng Văn và Sa Pa với rất nhiều đợt khác nhau, để lại những dấu ấn văn hóa của mình trên khu Di sản bãi đá cổ Đồng Văn và Sa Pa.

Các bãi đá có hình khắc cổ ở Đồng Văn và Sa Pa, trong đó có ký tự chữ Hán có giá trị văn hóa, lịch sử rất lớn nhưng đang đứng trước nguy cơ bị tàn phá của thiên nhiên và cả con người. Cần phải có những giải pháp hữu hiệu, kịp thời để bảo tồn và phát huy giá trị di sản bãi đá có hình khắc cổ.

Chú thích:

Bài viết được thực hiện trong chương trình Đề tài: ***Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản chạm khắc đá cổ ở Miền núi Phía Bắc Việt N*a.** Mã số: 09. 2023. DA06 do Quỹ VINIF tài trợ kinh phí. Viện nghiên cứu Ứng dụng Văn hóa và Du lịch chủ trì.

TÀI LIỆU DẪN

ĐÀO DUY ANH 1996. *Từ điển Hán Việt*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội: 296.

ĐỖ VĂN NINH 2006. Bãi đá có hình khắc cổ ở Mường Hoa. Bài tham luận tại *Hội thảo khoa học về bãi đá cổ Sa Pa*. Tổ chức tại Đại học Mỹ thuật Hà Nội tháng 9 năm 2006.

GOLOUBEW V. 1925. Roches gravées dans la région de Chapa. In *Bulletin de l'École française d'Extrême-Orient Année* 1925, 25: 429.

LE FAILLER, PHILIPPE 2014. *Đá cổ Sa Pa, Bài nghiên cứu giới thiệu cuốn ca-ta-lốc về bãi đá có hình khắc cổ ở huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Việt Nam*. EFEO. Nxb. Tri Thức, Hà Nội: 72.

LÉVY P. 1938. Rapport entre les gravures rupestres de Chapa (Tonkin) et certain faits ethnologiques et prehistoriques. In *Bulletin de l'Institut indochinois pour l'Étude de l'Homme,* Ha Noi, Taupin, 1938, p.37-49.

LÊ TRỌNG KHÁNH 1986. *Sự hình thành và phát triển chữ Việt cổ*. Viện Văn hóa xuất bản.

NGUYỄN DUY THIỆU (Chủ biên) 1997. C*ác dân tộc ở Đông Nam Á.* Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

PHẠM QUANG HOAN, HÙNG ĐÌNH QUÝ (Chủ biên) 1999. *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang.* Nxb. Văn hóa Dân tộc: 21-22.

SỞ VH-TT-DL LÀO CAI, TRUNG TÂM VIỆN VIỄN ĐÔNG BÁC CỔ PHÁP TẠI HÀ NỘI 2012. *Bãi đá có hình khắc cổ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai*. Nxb. Thế giới, Hà Nội.

TRẦN VĂN CHÁNH 2012. *Từ điển sách công cụ chữ Hán*. Nxb. Tổng Hợp t/p Hồ Chí Minh.

TRÌNH NĂNG CHUNG VÀ NNK 2017. Những hình khắc trên đá ở Đồng Văn (Hà Giang) và Mù Cang Chải (Yên Bái), Trong *Những phát hiện mới về Khảo cổ học năm 2016,* Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội: 84-86.

TRÌNH NĂNG CHUNG VÀ NNK 2024. Phát hiện mới ở bãi đá có hình khắc cổ trên cao nguyên đá Đồng Văn, Hà Giang năm 2024. Hội nghị *Thông báo khảo cổ học toàn quốc năm 2024*. Hà Nội.

TRƯỜNG LƯU, HÙNG ĐÌNH QUÝ 1996. *Văn hóa dân tộc Mông Hà Giang*. Viện Văn hóa và Sở Văn hóa Thông tin Thể thao tỉnh Hà Giang: 11.

TƯỞNG BÍNH CHIÊU (Chủ biên) 2005. *Bách Việt văn hóa nghiên cứu*. Hạ Môn Đại học Xuất bản xã. 桨炳钊(主编) 2005. 百越文化研究. 夏门大学出版社.

VIỆN DÂN TỘC HỌC 1978. *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)*. Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội.

HÁN CHARACTERS ENGRAVED ON ANCIENT ROCK ART IN ĐỒNG VĂN (HÀ GIANG) AND SA PA (LÀO CAI)

TRÌNH NĂNG CHUNG, NGUYỄN THỊ THUYẾT

This paper investigates Hán characters engraved on Ancient Rock Art in Đồng Văn (Hà Giang Province) and Sa Pa (Lào Cai Province). These inscriptions constitute an integral and significant component of the iconographic programs represented on the rock surfaces and play an important role in determining both the chronology and the cultural authorship of the sites.

At Đồng Văn, Hán characters were engraved in conjunction with geometric motifs on rock surfaces. Comparative analysis of these motifs and compositions with those found at Ancient Rock Art in Sa Pa suggests that the Đồng Văn site dates to the first half of the first millennium CE. The creators of the Đồng Văn Rock Art appear to have shared historical and cultural connections with the ancient inhabitants of Sa Pa. The Sa Pa Rock Art contain a larger number of Han inscriptions, which may have been produced during different historical phases within the first millennium CE. These Ancient Rock Art, including those bearing Han characters, possess exceptional historical and cultural significance. However, they are currently under serious threat from both natural processes and human activities. Urgent and effective measures are therefore required to ensure the preservation and sustainable valorization of this rock art heritage.